TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2023/QĐST-DS	*Cao Lãnh, ngày 22 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 229/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Thị D,** sinh năm 1974;

Địa chỉ: Số 422, tổ 17, ấp 3, xã B, huyện C, tỉnh Đ.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng K**,** sinh năm 1960;

Địa chỉ: Tổ 13, ấp 2, xã B, huyện C, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Hồng K đồng ý có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị D số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Hồng K đồng ý chịu án phí số tiền 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng do bà Kết là người cao tuổi nên được miễn.

Bà Nguyễn Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000414 ngày 03/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Minh